

Bản án số: **266/2022/HS- ST**

Ngày: 08/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phan Thị Kim Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Vương Đình Quang

Ông: Phan Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dung- Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
ông Đỗ Trần Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 267/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/2022/QĐXXST-HS ngày 21/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn C, sinh năm: 1992; HKTT: Bản Y, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Lò Văn P, sinh năm 1972; Con bà: Cà Thị L, sinh năm 1973; Gia đình có 02 anh em. Bị cáo là con thứ hai. Vợ: Cà Thị T, sinh năm 1987; con: 01 con, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không. Nhân Thân: Bản án số 214/2016/HSST ngày 18/8/2016, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, xử phạt 24 tháng tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại 22/01/2018, (đã xóa án).

Bị bắt truy nã ngày 11/8/2022, tạm giữ từ ngày 12/8/2022. Hiện đang tạm giam tại trạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

2. Lò Văn H, sinh năm: 1998; HKTT: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện

Biên. Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Lò Văn L, sinh năm 1973; Con bà: Lò Thị C, sinh năm 1976; Gia đình có 02 anh em. Bị cáo là con thứ nhất. Vợ; con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 04/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên ra Quyết định số 08/2019/QĐ – TA đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 16 tháng. Ngày 30/4/2020, đã chấp hành xong theo Quyết định số 98/GCN- CSGDBB.

Bị bắt quả tang ngày 15/12/2021, tạm giữ từ ngày 16/12/2021. Hiện đang tạm giam tại trạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 phút, ngày 15/12/2021 tổ công tác Công an phường Xuân Phương tiến hành kiểm tra khu lán trọ công nhân tại ngõ 422 đường Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tại thời điểm kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong lán trọ có 4 đối tượng gồm **Lò Văn H**, **Lò Văn T** (sinh ngày 07/3/2002 - NKTT: Bản C, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên), **Lò Văn T'** (sinh năm 1989 NKTT: Bản H, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên) và **Lò Văn N** (sinh năm: 1997 – NKTT: Bản M, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên). Lúc này trên tay T, T', N mỗi người cầm 1 mảnh giấy bạc đã than hóa và khai nhận vừa sử dụng ma túy “Heroin” xong. Tiếp tục kiểm tra phát hiện trên mặt phản gỗ có 22 mẫu ống nhựa bịt kín 2 đầu, bên trong đều chứa chất bột màu trắng; dưới gầm phản gỗ có 01 gói nilon màu đỏ bên trong có 02 cục chất bột màu trắng. Tại chỗ, **Lò Văn H** khai đó đều là ma túy “Heroin” của H chia đóng gói để bán, đồng thời H khai vừa bán 01 ống ma túy “Heroin” cho T và T' với giá tiền 200.000đồng và - T' sử dụng luôn tại chỗ số ma túy này. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang dẫn giải Lò Văn H cùng vật chứng về trụ sở để điều tra làm rõ.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Thu giữ của Lò Văn H:

+ 01 gói nilong màu đỏ bên trong có 02 cục chất bột màu trắng có kích thước khoảng (3,5x2x2)cm và (2x1,5x1,5)cm;

+ 15 đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng, dán kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine;

+ 04 đoạn ống nhựa màu đỏ, sọc trắng, dán kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine;

+ 02 đoạn ống nhựa màu vàng, sọc trắng, dán kín hai đầu, bên trong có chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine;

+ 01 đoạn ống nhựa màu trắng, sọc đỏ, dán kín hai đầu, bên trong có chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine;

+ 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng (BL 53, 54);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A03S màu đen gắn sim số thuê bao 0377.470.498, 0338.370.598.

- **Thu giữ của Lò Văn N:**

+ 01 mảnh giấy bạc kích thước khoảng 1,5cmx5cm trên mặt có vết cháy đen (BL57);

- **Thu giữ của Lò Văn T’:**

+ 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy đen một mặt (BL59);

- **Thu giữ của Lò Văn T:**

+ 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy đen một mặt (BL 61).

*** Bản kết luận giám định số 8938/KLGD -PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:**

- Tang vật thu giữ của Lò Văn H:

+ Chất bột màu trắng bên trong 21 đoạn ống nhựa (15 đoạn màu xanh, 04 đoạn màu đỏ, 02 đoạn màu vàng đều có sọc trắng) và 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: **1,854gam**.

+ 02 cục chất bột bên trong có 01 gói nilong màu đỏ đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng **23,775gam**.

- Tang vật thu giữ của Lò Văn T’: 01 mảnh giấy bạc có dính ma túy loại Heroine.

- Tang vật thu giữ của Lò Văn T: 01 mảnh giấy bạc có dính ma túy loại Heroine.

- Tang vật thu giữ của Lò Văn N: 01 mảnh giấy bạc có dính ma túy loại Heroine (BL71).

Quá trình điều tra, xác định:

Lò Văn H cùng các đối tượng Lò Văn N, Lò Văn , Lò Văn T’ đều là người nghiện ma túy và cùng quê ở Điện Biên, xuống Hà Nội làm thuê (ghép cốp pha). H, N và T cùng ở tại khu lán trọ ngõ 422 Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; còn T’ ở trọ tại khu công trường xây dựng số 508 Lạc Long Quân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Do cần tiền để sử dụng ma túy nên **Lò Văn H** nảy sinh ý định mua ma túy “Heroin để bán cho người nghiện kiếm lời. Khoảng 11 giờ, ngày 13/12/2021 H sử dụng điện thoại Samsung galaxy A03S gọi qua ứng dụng Zalo cho **Lò Văn C** hỏi mua **5.000.000đồng** ma túy “Heroin”. C

đồng ý, đòi thêm 1.000.000 đồng tiền công và yêu cầu H chuyển khoản trước, nên H đi ra cửa hàng tạp hóa số 371 trên đường Xuân Phương nhờ anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1977; HKTT: tổ 6 X, N, thành phố Hà Nội chuyển khoản hộ số tiền 6.000.000 đồng vào số tài khoản 65010003550256, của Lò Văn C mở tại ngân hàng BIDV (trong đó có 5000.000 đồng là tiền mua ma túy, 1.000.000 đồng tiền công). C nhận được tiền thông báo cho H qua Zalo và hẹn 2 ngày sau sẽ mang ma túy đến giao cho H. Sau đó, C đã liên hệ qua Zalo cho người bán ma túy tên **“Quyết”** ở Điện Biên (hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) đặt mua 5.000.000 đồng ma túy Heroin để bán cho H, C đã nhờ người đi đường (hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) chuyển cho **“Quyết”** 5.000.000 đồng. Đến sáng ngày 14/12/2021, Quyết thông báo cho C 06 giờ sáng ngày 15/12/2021, ra Bến xe Mỹ Đình để nhận ma túy chuyển từ Điện Biên về qua xe ô tô khách (hiện không xác định được BKS và nhà xe). C đã thông báo cho H biết và hẹn H sáng 15/12/2021 cả hai đi ra nhận ma túy.

Khoảng 5 giờ 30’ sáng 15/12/2021, H đã mượn xe máy nhãn hiệu Airblade (không nhớ BKS) của người bạn làm thuê cùng ở trọ với H tại Lotte Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội (hiện không xác định nhân thân, lai lịch), chở C ra Bến xe Mỹ Đình để nhận ma túy. Đến nơi, C đỗ xe bên ngoài Bến đợi, còn H đi vào bên trong nhận bao tải khoai lang bên trong có để ma túy, sau khi nhận xong cả hai đi về lán trọ của H ở ngõ 422 Xuân Phương, phường Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khi về đến lán lúc này chỉ có Lò Văn N đang nằm ngủ. H mở bao tải, lấy ra 01 gói nilon màu đỏ bên trong chứa ma túy Heroin, rồi buông màn xuống H và C ngồi trong phản cùng chia ma túy. H cầm ma túy, dùng dao bấm cắt làm 3 cục: 1 cục H dùng dao lam chia nhỏ và đóng gói vào 23 đoạn ống nhựa (kiểu ống hút nước H quả) mục đích để bán lẻ với giá tiền 200.000đồng/ống; còn 2 cục H giấu vào dưới phản, mục đích để khi nào bán hết số ma túy đã chia thì tiếp tục chia đóng gói bán. Trong quá trình vừa chia đóng gói ma túy, H và C vừa lấy các mảnh vụn Heroin sử dụng tại chỗ bằng hình thức hít. Lúc này, N dậy thì H bảo N đi luộc khoai lang để cho C ăn, N đi luộc khoai xong thì mang vào trong phản chỗ H và C, khi vào bên trong màn, N thấy nhiều đoạn ống hút đã được dán kín hai đầu, ở phản còn có 01 quyển sách và có vài mảnh vụn Heroine to bằng đầu hạt gạo rơi vương trên quyển sách. Lúc này, C và H đang ngồi hít Heroine, N nghĩ số heroine vụn trên quyển sách H không dùng đến nữa nên tự nhặt các hạt vụn đó cho vào giấy bạc và hít, C và H không nói gì. Trong lúc sử dụng ma túy, C có nói với H “hết thì gọi cho anh” rồi C ra về. Sau đó Lò Văn T’ cùng Lò Văn T đến, T hỏi và được H bán cho 01 ống hút nhựa hàn 2 đầu bên trong chứa Heroin với giá 200.000đồng. Thọ cầm ma túy rồi đưa lại cho T’, T’ cắt một đầu ống hút, đổ Heroin bên trong ra

2 mảnh giấy bạc, đưa cho T một mảnh, T' giữ lại một mảnh, khi cả hai đang sử dụng thì Tổ công tác Công an phường Xuân Phương đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, biết H đã bị bắt nên Lò Văn C đã tháo bẻ sim và vứt chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A5 của mình đi, rồi trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 27/5/2022 Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định Khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lò Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do C bỏ trốn nên ngày 11/7/2022, Cơ quan Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định tách vụ án, đồng thời ra Quyết định truy nã. Ngày 11/8/2022, Công an xã Lập Lê, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng đã bắt giữ C, bàn giao cho Công an quận Nam Từ Liêm để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Lò Văn H và Lò Văn C khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của H và C phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ đồ vật, lời khai của người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án.

Đối với Lò Văn N biết, chứng kiến việc Lò Văn C bán ma túy cho Lò Văn H, sau khi H và C chia ma túy xong, N mang khoai vào trong phản chỗ H và C đang ngồi sau đó nhặt số ma túy vụn rơi ở quển vở cho vào giấy bạc để sử dụng bằng hình thức hít. Thời gian N chứng kiến việc C bán ma túy cho H, H bán ma túy cho T – T' là liên tiếp, chưa kết thúc (khi T và T' đang sử dụng ma túy thì đã bị Công an phát hiện bắt quả tang). N chưa có thời gian và điều kiện để thực hiện việc tố giác hành vi của H và C. Nên hành vi của Lò Văn N không cấu thành tội: *“Tội không tố giác tội phạm”* quy định tại Điều 390 BLHS. Ngày 11/7/2022, Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định số 417, xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn N về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/ CP, ngày 12/11/2013 với mức phạt 750.000 đồng

Đối với Lò Văn T và Lò Văn T' đang sử dụng trái phép chất ma túy tại lán trọ của H. Quá trình điều tra xác định T' là người đưa 200.000đồng cho T, sau đó T là người hỏi mua ma túy của H rồi cả hai cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại lán trọ (địa chỉ: ngõ 422 đường Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội). Mặt khác, lán trọ trên là nơi ở của thợ do chủ thầu dựng tạm nên không thuộc quyền quản lý của H. Khi T' và T sử dụng ma túy tại đó H không có ý kiến gì (không đồng ý cho sử dụng). Bên cạnh đó, không thu giữ được ma túy, nhân thân của T' và T chưa có tiền án, tiền sự. Do đó không đủ căn cứ để xử lý Lò Văn H, Lò Văn T' và Lò Văn T về hành vi *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự. Ngày 11/7/2022, Cơ quan điều tra

Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định số 415; 416 xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn Thủy và Lò Văn Thọ về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/ CP ngày 12/11/2013, mức phạt 750.000 đồng/ 1 người (BL 252, 253).

Đối với đối tượng tên “Quyết” ở Điện Biên đã bán ma túy ma túy cho Lò Văn C, (theo lời khai của C). Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có căn cứ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 269/CT-VKS ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo Lò Văn C và Lò Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn C và Lò Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt cụ thể:

Bị cáo Lò Văn C từ 09 năm đến 10 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2022.

Bị cáo Lò Văn H từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2021.

* Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

02 phong bì niêm phong có chữ ký giáp lai của Lò Văn H và Lò Văn T, Lò Văn T’ và Giám Định Viên

- Sung quỹ nhà nước:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy, Số Imel 254551891952727, kèm theo 2 thẻ sim, máy đã bị khóa mật khẩu nên không kiểm tra được kèm theo 01 thẻ sim.

- Số tiền 200.000đ.

- Buộc bị cáo C nộp lại số tiền 6.000.000đ thu lời bất chính để sung quỹ nhà nước.

- Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, phù hợp với bản kết luận giám định số 8938/KLGD-PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và các biên bản, tài liệu khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ.

[3] Những chứng cứ trên đây đủ cơ sở xác định:

Khoảng 6 giờ 00 phút ngày 15/12/2021, tại ngõ 422 đường Xuân Phương, phường Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Lò Văn C có hành vi bán trái phép **25,629 gam** ma túy Heroin cho Lò Văn H với giá 5.000.000 đồng. Sau đó, Lò Văn H đã bán 01 ống Heroin với giá 200.000 đồng cho Lò Văn T và Lò Văn T'. Đến khoảng 9 giờ 50' cùng ngày, Lò Văn H bị tổ Công tác Công an phường Xuân Phương, Hà Nội phát hiện, bắt quả tang và thu giữ **25,629 gam** ma túy Heroin, H còn cất giấu.

Hành vi của các bị cáo Lò Văn H và Lò Văn C đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an cho

xã hội. Các bị cáo đều có nhân thân xấu cụ thể đối với bị cáo C tại Bản án số 214/2016/HSST ngày 18/8/2016, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, xử phạt 24 tháng tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại 22/01/2018, (đã xóa án), đối với bị cáo H ngày 04/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên ra Quyết định số 08/2019/ QĐ – TA đi cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 16 tháng. Ngày 30/4/2020, đã chấp hành xong theo Quyết định số 98/ GCN- CSGDBB. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với Lò Văn N biết, chứng kiến việc Lò Văn C bán ma túy cho Lò Văn H, sau khi H và C chia ma túy xong, Nam vào trong phản chỗ H và C đang ngồi sau đó nhặt số ma túy vụn rơi ở quyền vớ cho vào giấy bạc để sử dụng bằng hình thức hít. Thời gian N chứng kiến việc C bán ma túy cho H, H bán ma túy cho T – T’ là liên tiếp, chưa kết thúc (khi T và T’ đang sử dụng ma túy thì đã bị Công an phát hiện bắt quả tang). N chưa có thời gian và điều kiện để thực hiện việc tố giác hành vi của H và C. Nên hành vi của Lò Văn N không cấu thành tội: “*Tội không tố giác tội phạm*” quy định tại Điều 390 BLHS. Ngày 11/7/2022, Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định số 417, xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn N về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/ CP, ngày 12/11/2013 với mức phạt 750.000 đồng (BL251).

Đối với Lò Văn T và Lò Văn T’ đang sử dụng trái phép chất ma túy tại lán trọ của H. Quá trình điều tra xác định T’ là người đưa 200.000đồng cho T, sau đó T là người hỏi mua ma túy của H rồi cả hai cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại lán trọ (địa chỉ: ngõ 422 đường Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội). Mặt khác, lán trọ trên là nơi ở của thợ do chủ thầu dựng tạm nên không thuộc quyền quản lý của H. Khi T’ và T sử dụng ma túy tại đó H không có ý kiến gì (không đồng ý cho sử dụng). Bên cạnh đó, không thu giữ được ma túy, nhân thân của T’ và T chưa có tiền án, tiền sự. Do đó không đủ căn cứ để xử lý Lò Văn H, Lò Văn T’ và Lò Văn T về hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự. Ngày 11/7/2022, Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định số 415; 416 xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn T’ và Lò Văn T về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo

khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/ CP ngày 12/11/2013, mức phạt 750.000 đồng/ 1 người (BL 252, 253).

Đối với đối tượng tên “Quyết” ở Điện Biên đã bán ma túy ma túy cho Lò Văn C (theo lời khai của C). Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ 02 phong bì niêm phong có chữ ký giáp lai của Lò Văn H và Lò Văn T, Lò Văn T’ và Giám Định Viên cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu vàng Số Imel 254551891952727, kèm theo 2 thẻ sim, máy đã bị khóa mật khẩu nên không kiểm tra được kèm theo 01 thẻ sim và số tiền 200.000đ cần sung quỹ nhà nước;

+ Số tiền 6.000.000đ bị cáo C thu lời bất chính từ việc bán ma túy cần truy thu để sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm i, khoản 2, Điều 251; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn C và Lò Văn H phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: **Bị cáo Lò Văn C 10 (Mười) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2022.

Xử phạt: **Bị cáo Lò Văn H 09 (Chín) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2021.

* Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong có chữ ký giáp lai của Lò Văn H và Lò Văn T, Lò Văn T’ và Giám Định Viên.

- Sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu vàng Số Imel 254551891952727, kèm theo 2 thẻ sim, máy đã bị khóa mật khẩu nên không kiểm tra được kèm theo 01 thẻ sim và số tiền 200.000đ

Buộc bị cáo C truy nộp số tiền 6.000.000 đ thu lời bất chính từ việc bán ma túy để sung công quỹ Nhà nước.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 33 ngày 11/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và giấy nộp tiền ngày 11/11/2022.

* Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Các bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Kim Thanh

